

Số: **98/2020/QĐ-TA**

Nhà Bè, ngày 12 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- 1. Thẩm phán:* Ông Nguyễn Việt Hồng.
- 2. Thư ký phiên họp:* Ông Lê Chí Đông.

Ngày 12 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số: 75/2020/QĐ-TA-MPH ngày 05 tháng 6 năm 2020 đối với:

Họ và tên: **Nguyễn Minh T**, sinh năm 1996 tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Nơi đăng ký thường trú: B159/33, đường C, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Nhà không số, tổ 3, ấp 5, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: làm thuê; Con ông Nguyễn Ngọc V và bà Phạm Thúy H;

Tiền án: Không;

Tiền sự: có hai tiền sự:

- Ngày 05/6/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 45/QĐ-TA ngày 05/6/2018.

- Ngày 20/12/2019, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trong thời hạn 03 tháng theo Quyết định số 399/QĐ-UBND ngày 27/12/2019.

(Có mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Bà Nguyễn Ngọc Thủy - Trưởng phòng Lao động Thương Binh và Xã hội huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh ủy quyền cho ông Võ Thanh Sang tham gia phiên họp;

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh: Bà Dương Thị Thùy Linh - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Nguyễn Minh T (sau đây gọi tắt là ông T) là người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo Quyết định về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn số: 399/QĐ-UBND ngày 27/12/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh. Tuy nhiên ông T chỉ mới chấp hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn được 02 tháng 20 ngày thì ông T lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, cụ thể là vào ngày 17/3/2020 ông T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên đã bị Cơ quan Công an yêu cầu về trụ sở Công an xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè để xử lý theo quy định của pháp luật. Công an xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với ông T về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Ông T thừa nhận là người nghiện ma túy đã có chứa chất dạng Methamphetamine dưới hình thức là hút (hít), thời điểm ông T sử dụng ma túy lần đầu là từ năm 2018. Ông T đã một lần bị áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy bắt buộc tại cộng đồng và một lần bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Tuy nhiên, khi chưa chấp hành xong Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, ông T lại tiếp tục tái nghiện ma túy trở lại và bị bắt và bị lập biên bản về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Công an xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè đã phối hợp với Trạm y tế xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè việc xét nghiệm chất ma túy đối với ông T, tại biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 17/3/2020 đã cho kết quả xác định ông T dương tính với ma túy và xác định ông T là người đã sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 17/3/2020 của Trạm y tế xã Phước Kiển thuộc Trung tâm y tế dự phòng huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận và xác định ông T là người có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng: Ma túy heroin.

Cơ quan lập hồ sơ là Công an xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè đã tiến hành xác minh về tình trạng cư trú và lý lịch cá nhân đối với ông T như ông T đã khai về nơi cư trú. Kết quả xác minh đã xác định được ông T có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ số B159/33, đường C, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Nhà không số, tổ 3, ấp 5, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh và thường xuyên sinh sống tại địa phương.

Ngày 18/3/2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành T báo về việc lập hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt

buộc đối với ông T và đã giao T báo cho ông T.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh đã có văn bản đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T (Văn bản số: 519/UBND ngày 19/5/2020) và gửi hồ sơ đến Trưởng phòng Tư pháp huyện Nhà Bè để kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ.

Trưởng phòng Tư pháp huyện Nhà Bè đã kiểm tra tính pháp lý đối với hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T; tại văn bản số: 79/TB-PTP ngày 25/5/2020, Trưởng phòng Tư pháp huyện Nhà Bè đã kết luận hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T đã đảm bảo tính pháp lý, có đầy đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật và gửi hồ sơ đến Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Nhà Bè xem xét, quyết định chuyển hồ sơ và đề nghị đến Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T.

Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh đã có văn bản số: 45/LĐTĐBXH ngày 01/6/2020 về việc đề nghị Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T và quyết định chuyển hồ sơ đề nghị đến Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên họp:

Đại diện Cơ quan đề nghị có ông Võ Thanh Sang đại diện Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Nhà Bè trình bày: Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè ban hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 3, với thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là từ 12 (Mười hai) tháng đến 24 (Hai mươi bốn) tháng.

Người bị đề nghị là ông T trình bày: ông T xác nhận bản thân là người nghiện ma túy và đồng ý đi cai nghiện ma túy.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Quá trình thụ lý hồ sơ, quyết định mở phiên họp, việc tổng đạt các T báo, quyết định của Tòa án cho cơ quan đề nghị, người bị đề nghị và Viện kiểm sát đảm bảo đúng thời hạn quy định; thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đảm bảo đúng quy định; về trình tự, thủ tục diễn biến tại phiên họp đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật. Thẩm phán được phân công giải quyết hồ sơ đã chấp hành đúng Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng

các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân số: 09/2014/UBTVQH13 ngày 20-01-2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Hồ sơ vụ việc có đủ căn cứ và thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè giải quyết theo hướng đồng ý đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T của Trường phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào biên bản vi phạm hành chính của Công an xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè lập ngày 17/3/2020 đối với ông T về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, bản tường trình và lời khai có trong hồ sơ, ông T đã thừa nhận là người nghiện ma túy.

Căn cứ vào các biên bản xét nghiệm chất ma túy lập ngày 17/3/2020 tại Công an xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè và Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 17/3/2020 của Trạm y tế xã Phước Kiển đã kết luận và xác định ông T là người có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng: Ma túy heroin.

Căn cứ vào Quyết định về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn số: 399/QĐ-UBND ngày 27/12/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh đối với ông T về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”,

Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính quy định: *“1. Đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn mà vẫn còn nghiện hoặc chưa bị áp dụng biện pháp này nhưng không có nơi cư trú ổn định”.*

Tại khoản 1 Điều 1 của Nghị định số: 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của của Nghị định số: 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc *“1. Người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên, có nơi cư trú ổn định, trong thời hạn 02 năm kể từ ngày chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn do nghiện ma túy hoặc trong thời hạn 01 năm kể từ ngày hết thời hiệu thi hành quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn do nghiện ma túy mà vẫn còn nghiện”.*

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính và Khoản 1 Điều 1 của Nghị định số: 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số: 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ

sở cai nghiện bắt buộc và đối chiếu với các văn bản về kết quả trả lời xác minh về tình trạng cư trú đối với ông T, bản lý lịch cá nhân của ông T, biên bản xét nghiệm chất ma túy đối với ông T, Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy đối với ông T của Trạm y tế xã Phước Kiển, đã xác định được ông T là người nghiện ma túy thuộc diện: *Người nghiện ma túy có nơi cư trú ổn định đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn do nghiện ma túy mà vẫn còn nghiện*”.

Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Ông T là người bị Trường phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Nhà Bè đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Khoản 1 Điều 3 của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30-12-2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Hiện nay ông T là người nghiện ma túy thuộc diện có nơi cư trú ổn định đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn do nghiện ma túy mà vẫn còn nghiện. Ông T có nơi cư trú ổn định tại huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh, do vậy vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh theo đúng quy định tại Khoản 1 Điều 3 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20-01-2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T là đúng với quy định của pháp luật được quy định tại các Điều 103, Điều 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính và tại các Điều 8, 9, 10, 11, 12, 13 của Nghị định số: 221/2013/NĐ-CP ngày 30-12-2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và Nghị định số: 136/2016/NĐ-CP ngày 09-9-2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của của Nghị định số: 221/2013/NĐ-CP ngày 30-12-2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Về thời hiệu: Thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T đã đảm bảo đúng theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 của Luật xử lý vi phạm hành chính và tại Điều 4 của Nghị định số: 221/2013/NĐ-CP ngày 30-12-2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ: Ông T phải chịu 02 (Hai) tình tiết tăng nặng đó là “Tái phạm” và “Tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm hành chính mặc dù người có thẩm quyền đã yêu cầu chấm dứt hành vi đó” được quy định tại các điểm b, i khoản 1 Điều 10 của Luật xử lý vi phạm hành chính. Ông T không được hưởng tình tiết giảm nhẹ.

Xét hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T đã đầy đủ thủ tục theo quy định của pháp luật; trình tự thủ tục lập hồ sơ đảm bảo đúng quy định của pháp luật, về thẩm quyền và thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Việc Trường phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Nhà Bè đề nghị Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp với các quy định của pháp luật, nên được Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè chấp nhận.

Tình trạng nghiện ngập ma túy hiện nay đang là tệ nạn của xã hội, là tiền đề và là nguyên nhân làm phát sinh các vi phạm pháp luật khác và tội phạm, gây mất an ninh, trật tự trị an xã hội ở địa phương, gây ảnh hưởng cho sức khỏe của bản thân người nghiện ma túy và gây ảnh hưởng sức khỏe cộng đồng, còn là nguyên nhân và là nguồn lây nhiễm HIV-AIDS. Ông T là người ở độ tuổi thanh niên, lẽ ra phải sống lành mạnh và cố gắng trong lao động để có tương lai tốt đẹp nhưng ông T lại sa ngã, lao vào con đường nghiện ngập ma túy.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của ông T là đã vi phạm Luật xử lý vi phạm hành chính, vi phạm Luật phòng chống ma túy, nên cần phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T trong một khoảng thời gian nhất định để tạo điều kiện cho ông T cai nghiện ma túy.

Vì các lẽ trên,

Áp dụng vào khoản 3 Điều 2; khoản 2 Điều 3; khoản 2 Điều 5; điểm d khoản 2 Điều 6; Điều 9; Điều 10; Điều 95; Điều 96; khoản 2 Điều 105; Điều 106; Điều 107; khoản 2, khoản 3 Điều 108; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ vào Điều 2; khoản 1 Điều 3; Điều 22; Điều 23; Điều 24; khoản 1 Điều 29; Điều 30 và Điều 31 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân số: 09/2014/UBTVQH13 ngày 20-01-2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Áp dụng vào Nghị định số: 221/2013/NĐ-CP ngày 30-12-2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

Áp dụng vào Nghị định số: 136/2016/NĐ-CP ngày 09-9-2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của của Nghị định số: 221/2013/NĐ-CP ngày 30-12-2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thành lập đối với ông **Nguyễn Minh T.**

Cơ sở tiếp nhận ban đầu là: **Cơ sở tư vấn và cai nghiện ma túy Bình Triệu cắt con, giải độc trước khi đưa vào Cơ sở cai nghiện ma túy số 3.**

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Nguyễn Minh T là **18 (mười tám)** tháng, kể từ ngày ông Nguyễn Minh T bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Trong thời gian cai nghiện, trường hợp có thay đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm T báo cho cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan biết.

3. Ông Nguyễn Minh T có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn là 03 (Ba) ngày làm việc, kể từ ngày quyết định này được tổng đạt hợp lệ cho ông T hoặc quyết định này được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trưởng phòng Lao động Thương binh và xã hội huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kiến nghị quyết định này trong thời hạn là 03 (Ba) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

Viện kiểm sát nhân dân Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn là 03 (Ba) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp với Công an Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh đưa ông Nguyễn Minh T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- Công an huyện Nhà Bè;
- Trưởng Phòng LĐTB&XH Nhà Bè;
- Cơ sở cai nghiện ma túy Số 3;
- UBND xã Phước Kiển;
- Người bị áp dụng;
- Lưu: VT, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Việt Hồng

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHÀ BÈ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2019/TB-TA

Nhà Bè, ngày 12 tháng 8 năm 2019

T BẢO
SỬA CHỮA, BỔ SUNG QUYẾT ĐỊNH

Xét thấy Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số: 74/2019/QĐ-TA ngày 08 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh có lỗi số liệu do nhầm lẫn cần được sửa chữa, bổ sung như sau:

Về nội dung tại phần “**QUYẾT ĐỊNH**” trang 7 của quyết định nêu trên đã ghi: “Cơ sở tiếp nhận ban đầu là: Cơ sở cai nghiện ma túy số 3”.

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau: “Cơ sở cai nghiện ma túy Bình Triệu (Địa chỉ: 463 Nơ Trang Long, Phường 13, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh) tiếp nhận ban đầu để điều trị cắt cơn, giải độc, tư vấn tâm lý, chăm sóc phục hồi sức khoẻ cho người nghiện ma túy trước khi thi hành quyết định của Tòa án đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là Cơ sở cai nghiện ma túy Số 3”.

Bổ sung vào phần **Nơi nhận:** của Quyết định số 74/2019/QĐ-TA ngày 08 tháng 8 năm 2019: “- Cơ sở cai nghiện ma túy Bình Triệu”.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- Công an huyện Nhà Bè;
- Trưởng Phòng LĐTB&XH huyện Nhà Bè;
- Cơ sở cai nghiện ma túy Bình Triệu;
- Cơ sở cai nghiện ma túy Số 3;
- UBND xã Phước Kiển;
- Người bị áp dụng: Nguyễn Minh T;
- Lưu: VT, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Việt Hồng